

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Châu Thành, ngày 22 tháng 8 năm 2017

Số: 272/2017/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 312/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2017, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị Trương Thị Tuấn N, sinh năm: 1975

Địa chỉ: 422, ấp B, xã N, TP A, tỉnh L.

* *Bị đơn*: Anh Phạm Thanh T, sinh năm: 1976

Địa chỉ: số 10, ấp L, xã S, huyện C, tỉnh B.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Tuấn N với anh Phạm Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Trương Thị Tuấn N với anh Phạm Thanh T thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con chung*: Chị Trương Thị Tuấn N với anh Phạm Thanh T có 01 (một) con chung là Phạm Thị Anh Th, sinh ngày 08/8/2003. Ghi nhận anh Phạm Thanh T đồng ý cho chị Trương Thị Tuấn N tiếp tục nuôi con chung là Phạm Thị Anh Th, sinh ngày 08/8/2003, phù hợp với nguyện vọng của cháu Th.

Ghi nhận chị Trương Thị Tuấn N không yêu cầu anh Phạm Thanh T cấp dưỡng nuôi con.

Ghi nhận anh Phạm Thanh T và chị Trương Thị Tuấn N không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

Anh Phạm Thanh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Trương Thị Tuấn N và anh Phạm Thanh T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- *Về án phí*: Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị Trương Thị Tuấn N đồng ý nộp toàn bộ án phí số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0010146 ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh B. Hoàn trả cho chị Trương Thị Tuấn N số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã N, TP A;
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Minh Trung